

nghiệm chế tạo hệ thống máy tính CIMS; Trung tâm nghiên cứu triển khai hệ thống máy tính trí khôn; Trung tâm điện tử quang học; Trung tâm công trình gien được vật; Trung tâm nghiên cứu liên hợp bán dẫn nhân tạo; Trung tâm nghiên cứu kỹ thuật gien sinh vật; Trung tâm gien Vắcxin v.v.. Những trung tâm đó là cơ sở cho việc phát triển kỹ thuật cao của Trung Quốc hiện nay và trong tương lai.

Kế hoạch 863 thực hiện được 6 năm nay (1987-1993) ở 5 lĩnh vực: sinh học, tin học, tự động hóa, năng lượng mới, nguyên liệu mới và đã thu được thành quả với hơn 550 hạng mục công trình. Trong đó có hơn 300 hạng mục đạt tiêu chuẩn quốc tế giai đoạn sau thập kỷ 80, còn những thành tựu khác đạt trình độ tiên tiến của thế giới, hơn 20 hạng mục đang đi vào giai đoạn thí nghiệm. Ví dụ kỹ thuật lúa nước tạp giao hai hệ Pháp - Á đã trở thành một đột phá quan trọng trong lịch sử trồng lúa nước. Đây không chỉ là bước mở đầu mới trên con đường tăng sản lượng lương thực mà còn thúc đẩy sự phát triển ngành khoa học sinh vật phân tử. Hệ thống máy tính trí khôn nhân tạo vạn năng- máy công cụ trí khôn "Ngân hà" với những chức năng chủ yếu của nó là thiết kế, suy luận logic, trình tự thực hiện v.v.. đã đạt được các chỉ tiêu kỹ thuật khá cao và đều đạt trình độ tiên tiến của thế giới hiện nay. Kỹ thuật liên hợp cố định đạm cho ngô, lúa nước, nốt sần rễ đậu tương đều có khả năng cố định đạm cao; bề thụ tinh trong ống nghiệm; thành tựu về phân biệt chữ Hán và cách phân biệt ngữ âm của ngôn ngữ Hán v.v.. đều là những thành tựu mới có vị trí hàng đầu trên thế giới, góp phần nâng cao địa vị quốc tế của Trung Quốc trong lĩnh vực kỹ thuật cao hiện nay trên thế giới.

Như vậy, có thể thấy rằng việc nhận thức một cách đúng đắn vai trò của sự nghiệp phát triển kỹ thuật cao trong giai đoạn hiện nay của cuộc cách mạng khoa học - công nghệ có tầm quan trọng đặc biệt đối với sự phát triển của mỗi quốc gia- dân tộc. Song rõ ràng không chỉ dừng lại ở nhận thức, điều quan trọng hơn là phải có chính sách cụ thể mang tính khả thi nhằm động viên một cách cao nhất mọi tiềm năng nhân tài - vật lực vào việc chiếm lĩnh tiến bộ kỹ thuật bậc cao. Đây thực sự là chìa khóa hữu hiệu để giải mã bài toán phát triển của mọi quốc gia - dân tộc bên thềm thiên niên kỷ thứ ba đầy triển vọng và nhiều thách thức, nếu các quốc gia - dân tộc không muốn chấp nhận và cam chịu "sự tụt hậu" trên con đường tiến bộ của nhân loại.

Bài học và kinh nghiệm của Trung Quốc trong lĩnh vực phát triển kỹ thuật cao trên nhiều phương diện là bổ ích và đáng được tham khảo.

54 PHÁT TRIỂN KINH TẾ

NHỮNG SỰ KIỆN ĐANG QUAN TÂM

DANH ĐỨC

TỪ GATT ĐẾN WTO

Thứ sáu 15. 4 là một ngày đáng ghi nhớ: đại diện 124 quốc gia đã cùng ký kết văn kiện GATT tại Marakech (Maroc), kết thúc vòng đàm phán Uruguay kéo dài từ tháng 9. 86, đồng thời thiết lập một tổ chức mới mang tên WTO (World Trade Organisation), Tổ chức Mậu dịch Thế giới sẽ bắt đầu hoạt động từ ngày 1. 5. 95.

Ông Peter Sutherland, TGD GATT định nghĩa về WTO như sau: "WTO sẽ không chỉ là một diễn đàn vô tận hoài công mà là một tổ chức hoạt động tích cực hơn (tổ chức GATT). Tích cực hơn không có nghĩa là áp đặt một quan điểm này hoặc một quan điểm nọ, mà là sẽ điều khiển việc hoạch định một lịch trình về chính sách mậu dịch chứ không chỉ thụ động đợi cho các cuộc khủng hoảng nổ ra rồi mới phản ứng". Rõ ràng là ông Peter Sutherland muốn ám chỉ đến những tranh cãi hầu như là bất tận giữa Mỹ/châu Âu, Mỹ/Nhật, và phần còn lại của thế giới, tức những cuộc tranh cãi song phương với Mỹ mà lắm khi tưởng chừng như khiến cho việc ký kết hiệp định GATT đi vào bế tắc (KTTCTG đã nhiều lần đề cập đến những tranh cãi này). WTO, theo lời ông Peter Sutherland, "sẽ chỉ thành công nếu qui tự được sự tham gia của toàn thế giới, nếu như hoạt động được trên cơ sở sự đồng tình chung và nhất là trên cơ sở của nguyên tắc không kỳ thị phân biệt đối xử".

Đa số đại diện các quốc gia tham dự lễ ký kết này cũng chia sẻ sự hân hoan của ông Peter Sutherland. Ti như ông Supachai Panitchpakdi, Phó Thủ tướng Thái Lan. Quả thật đây là lần đầu tiên sau gần 50 năm trời mong đợi, một tổ chức mậu dịch thế giới mới

được thành lập với sự thừa nhận của Liên Hiệp Quốc, có quy chế hoạt động ngang hàng các tổ chức khác như WB hoặc IMF. Cần nhớ rằng ngay từ năm 1947, một đề án tương tự đã bị Thượng viện Mỹ từ chối phê chuẩn - nói chung, ngay cả hiệp định GATT 94 này - số đi gọi là hiệp định GATT 94 vì đây là bản hiệp định đã được bổ sung bởi các thỏa hiệp song phương mà Mỹ đã ký kết với một số nước, trong đó có hiệp định GATS (General Agreement on Trade in Services), Thỏa hiệp chung về mậu dịch trong lĩnh vực dịch vụ - cũng đã khó lòng được ký kết nếu như Mỹ không đạt được những nhượng bộ của các "đối tác" của Mỹ, tí như châu Âu, tí như Nhật... Do sự phủ quyết của Mỹ, tổ chức GATT tuy đã hoạt động công khai song lại thiếu một tư cách pháp nhân chính thức được LHQ thừa nhận.

HOẠT ĐỘNG CỦA WTO SO VỚI GATT

Theo ông Peter Sutherland, WTO sẽ bắt đầu hoạt động từ ngày 1. 1. 1995 tới nhằm tạo nên một thể quân bình trong mậu dịch với nhiều quyền hạn hơn tổ chức GATT, sẽ đem lại sự an toàn cho toàn bộ hệ thống thương mại quốc tế, sẽ cống hiến cho các thương gia và nhà đầu tư những đảm bảo chống lại chủ nghĩa bảo hộ mậu dịch. WTO cũng sẽ bảo vệ các nước nghèo chống lại những gì mà các cường quốc kinh tế tự cho là có quyền (the might-is-right) hành hạ các nước láng giềng nghèo khó qua các hành động đơn phương... đặc biệt như trong trường hợp Mỹ áp dụng điều khoản Super 301 của đạo luật thương mại của Mỹ nhằm tạo áp lực nơi các nước khác như trong trường hợp gần đây với Nhật. Điều đó có nghĩa là tự hậu Mỹ sẽ phải thương thảo và khiêu nại thông

qua WTO chứ không được tự ý trừng phạt các nước bị xem là "kẻ thù" được nữa. Nếu trong quá khứ, Mỹ đã từng phạt vạ Thái Lan, Đài Loan, Trung Quốc... về tội đánh cắp bản quyền sáng chế của Mỹ, thì tới đây Mỹ chỉ được phép đàm phán kiện trước WTO. Hơn thế nữa, Mỹ sẽ chỉ có quyền gởi đơn kiện một khi những khiếu nại của Mỹ phù hợp với những quy định của GATT và GATS mà thôi. Tất nhiên, nội dung GATT và GATS ký kết hôm 15. 4 đã thừa đủ để cho Mỹ mãn nguyện rồi. Một trong những nước vương mặc nhiều nhất với Mỹ về vấn đề bản quyền này là Thái Lan đã tỏ ra hoan hỉ trước viễn tượng này. Phó Ủy viên thư ký thường trực Bộ thương mại Thái, ông Karun Kittisaporn, chuyên viên đàm phán của Thái tại vòng đàm phán Uruguay từ ngày đầu, đã tuyên bố: "Tôi tin rằng phần còn lại của thể giới sẽ hiểu rằng tự hậu điều khoản Super 301 sẽ không còn tồn tại".

Khác biệt cơ bản giữa WTO và GATT như sau: với GATT, trong trường hợp tranh cãi không có lối thoát, một bên liên hệ thường tự ý phủ quyết - mà đa số các vụ việc đều dính líu đến Mỹ và Mỹ thường đơn phương phủ quyết - khiến cho các cuộc đàm phán thường bị bế tắc - song với WTO, việc phủ quyết sẽ bất thành nếu như không được sự đồng ý của các thành viên WTO. Song đây cũng là một con dao hai lưỡi vì lẽ một khi bị toàn thể WTO lên án, nước phạm lỗi sẽ không tránh khỏi bị trừng phạt. Quyền hạn của WTO như thế còn lớn hơn cả của các tổ chức như World Intellectual Property Organisation (Tổ chức sở hữu trí thức thế giới) hoặc UN Environmental Programme (Chương trình Môi trường của LHQ). Chính vì thế mà Mỹ cũng như một số nước phát triển đã gây áp lực để đưa điều khoản sở hữu trí thức vào trong nội dung GATT và WTO cũng như đang đưa ra những đề nghị phải đưa những tiêu chuẩn về lao động và môi trường vào trong nội dung này. Song các nước đang phát triển mà cụ thể là ASEAN, hoặc nhóm G15 (nhóm 15 nước đang phát triển) đều lên tiếng phản đối việc gắn chặt trao đổi thương mại với bảo vệ môi trường hoặc lao động. Theo các nước này, đây sẽ là một cái cớ để cho các nước công nghiệp phát triển tiến hành bảo hộ mậu dịch chống lại sự cạnh tranh không chống đỡ nổi của các nước đang phát triển. TGD GATT, ông Peter Sutherland đã vội đứng ra làm trọng tài cho cuộc tranh cãi này. Một lần nữa, ông nhắc lại rằng các nước đang phát triển không việc gì phải sợ hãi rằng "một ai đó" sẽ đưa vấn đề này vào nghị trình của WTO bởi lẽ từ nay mọi việc đều phải được sự đồng ý của đa số. Ông nói một cách hóm hỉnh: "Tương lai sẽ chỉ có thể là một tương lai được thoả thuận."

VÀI SUY NGHĨ TỪ HỘI NGHỊ MARAKECH

"Nói tóm lại, vấn đề gây tranh cãi trên chưa đến mức để cho phải la toáng lên một cách sợ hãi vô lối kiểu đặt vấn đề "ai được lợi, ai thua lỗ với WTO" như một vài tờ báo đã nêu - có thể vì thiếu thông tin trọn vẹn, cũng có thể là đã quên là ó theo quán tính mặc cảm... hể "ai đó" đụng chạm đến các vấn đề này là "nhột". Vấn đề là để tránh bị thiên hạ hạch hỏi về các vấn đề môi trường hoặc điều kiện lao động, cần phải tự ý thức rằng ta đã thực sự bảo vệ môi trường vốn là vốn quý mà thiên nhiên đã ưu đãi dành cho ta hay là đã tự tay mình tàn phá cho đến mức sắp cạn kiệt. Không một sự trừng phạt nào từ bất cứ một tổ chức nào đáng sợ bằng chính sự trừng phạt của thiên nhiên một khi con người đã thắng tay tàn phá môi trường của mình. Bài học sa mạc hoá ở Ai Cập - hạ lưu sông Nil cũng như của vùng Phi châu hạ-Sahara, hậu quả của một thời kỳ mê say đắp những "con đập của thế kỷ" kiểu đập Assouan (năm 1959) vẫn còn đó như là một bài học đáng cay cho thấy tác hại của tính duy ý chí trong khi chủ trương các đề án cho tương lai. Năm 92, Singapore đã tự đặt ra bài toán giải quyết vấn đề lưu thông nội thị trong tương lai. Sau khi qua các khâu mô tả, phân tích, tổng hợp... các chuyên viên bèn đặt câu hỏi để tính toán: Nếu nhập khẩu một số lượng là x xe hơi mỗi năm thì mật độ lưu thông trên y km đường (có biến thiên theo các phương án xây dựng) sẽ là bao nhiêu để có thể chấp nhận được? Cuối cùng họ tính ra rằng nếu nhập xe hơi theo tỉ lệ 3% tổng số xe đang lưu hành sẽ tạo ra những vụ nghẽn xe trong tương lai (trong những điều kiện xây dựng thêm đường sẽ trong giới hạn chỉ tiêu của ngân sách), song nếu chỉ nhập theo tỉ lệ 2,5% tổng số lượng xe đang lưu hành thì, cùng với sự đảo thải "tự nhiên" bắt buộc của một số lượng xe cũ, lưu thông sẽ không bị ảnh hưởng. Thí dụ trên cho thấy không thể cứ "muốn là được". Trong quản lý không hề có khái niệm "*Vouloir, c'est pouvoir*". Làm thơ kiểu La Fontaine thì có thể "*Vouloir, c'est pouvoir*" được, chứ làm quản lý thì chớ nên. Ngay cả La Fontaine cũng còn cảnh giác viết bài thơ ngụ ngôn về cô gái bán trứng mơ thành cổ hàng sữa rồi ngã lăn đùng cùng giấc mơ... huống hồ là nhà quản lý!

Ngày nay, một đề án quy hoạch luôn là một công trình nghiên cứu liên ngành chứ không thể chỉ đóng khung trong một vài ngành khoa học kỹ thuật thuần túy. Vai trò của khoa học xã hội cần phải được xem xét lại như là một thành viên không thể thiếu trong mọi hội đồng nghiên cứu các dự án phát triển. Đặc biệt, trong đầu tư phát triển công nghiệp, nên lưu ý tính toán những thông số "Nếu" (If) trên một trường độ thời gian dài hạn, để có thể hình dung

trước những "Thì" (Then) sẽ có khả năng xảy ra sau này. Một dự án công nghiệp có thể là hợp thời trong đoàn kỳ song sẽ lại là một gánh nặng khó giải quyết trong mười năm sau, một khi công nghiệp đó bị lỗi thời.

BÀI HỌC TỪ TGV VÀ AIR FRANCE

Trong tháng 4 vừa qua, CH Triều Tiên đã quyết định mua TGV (xe lửa cao tốc) của Pháp-Anh (hãng GEC-Alsthom). Đây là một sự kiện lớn đáng dừng lại để phân tích. Từ mấy năm qua, CH Triều Tiên đã đăng cáo thị gọi hiến giá: Nhật, Đức và Anh-Pháp cùng dự tranh. Đến tháng 8 năm ngoái, TGV của Anh-Pháp được chọn song phải hạ giá từ giá chào hàng là 18 tỉ quan xuống còn 16 tỉ quan. Đến tháng 1. 94, nhân dịp một chiếc TGV bị trật đường rầy mà không lật, phía Pháp chứng minh được rằng đây là một kỳ công của các nhà thiết kế TGV: sự phân bố các bánh xe của TGV khác hẳn với các loại xe lửa khác nên khi gặp sự cố trật đường rầy không bị lật mà yên ổn "bò" ra trên mặt đất, phía CH Triều Tiên hiểu rất rõ tính năng ưu việt này của TGV, song vẫn tính bợn vào sự cố trật đường rầy mà đòi hạ giá. Đến giữa tháng 4 vừa qua, phía Pháp phải bấm bụng hạ giá xuống dưới giá thành, chỉ còn 12 tỉ quan! Lý do? Thà là lỗ còn hơn để mất một cơ hội tạo được công ăn việc làm cho 6.000 công nhân trong 4 năm. Air France mới đòi sa thải 3500 công nhân viên trong 3 năm tới mà còn bị các nghiệp đoàn "đập" cho một trận đến nỗi phải thay Chủ tịch TGV, nên chẳng ai dám quyết định từ chối yêu sách của CH Triều Tiên. Chưa hết, CH Triều Tiên còn đòi Pháp-Anh chuyển giao công nghệ của TGV từ tỉ lệ 40% các chi tiết lên đến 50%, đặc biệt là các hệ thống điều khiển điện tử, tỉ như thiết bị radar Doppler, tức thiết bị đo tốc độ tính từ vật cản ở phía trước... mà ngành điện tử CH Triều Tiên chưa đạt đến do quá tập trung vào các thiết bị điện tử dân dụng đại chúng. Đây là một bài học có thể xem là kinh điển về nghệ thuật mua sắm thiết bị và chuyển giao công nghệ cùng về tinh liêm khiết đồng nghĩa với lòng yêu nước.

Trong những ngày này, dường như một vài công ty hàng không của Việt Nam đang định mua lại máy bay của Air France - báo chí đã loan tin. Có lẽ cũng không nên lưu ý phía Air France rằng họ đang ở trong một "vận hội" kinh tế (conjoncture économique) rất xấu - lỗ ngập đầu. Mặt khác cũng nên rút bài học từ sự thua lỗ của Air France. Trong các yếu tố gây thua lỗ, nổi lên yếu tố sau: Air France sử dụng quá nhiều loại máy bay khác nhau và khác hãng sản xuất khiến cho việc khai thác cũng như bảo trì rất hao tốn.

Trên đây là vài sự kiện đáng quan tâm của tháng 4. 94 ♣